



TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2026.
Ho Chi Minh city, month 29 day 4 year 2026

THÔNG BÁO

Giao dịch trái phiếu chuyển đổi, quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ, quyền mua trái phiếu chuyển đổi của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

NOTICE OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BONDS, RIGHTS TO BUY SHARES/FUND CERTIFICATES, CONVERTIBLE BONDS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON

- Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
 - Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu
- To:
- The State Securities Commission;
 - The Ho Chi Minh Stock Exchange;
 - The Ha Noi Stock Exchange
 - Ba Ria – Vung Tau House Development JSC.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* **Đoàn Hữu Thuận**

- Quốc tịch/*Nationality:* **Việt Nam**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp /*Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (In case of an organisation), date of issue, place of issue:*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* **Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Director**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information of Internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of Internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/*Name of Internal person:*

- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organization executing the transaction with the Internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code:* **HDC425001**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3 / *Trading accounts having shares/fund certificates mentioned* tại công ty chứng khoán/*In the securities company:* **Công ty CP Chứng khoán Vietcap**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates held before the transaction of executing rights of purchase or convert bonds into shares:* **17.469.873 cổ phiếu/shares chiếm tỷ lệ/ representing 8,75%**

6. Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có/*Number of convertible bonds owned:*

- Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi)/*Number of convertible bonds owned (in case of exercising trading of convertible bonds or rights to buy convertible bonds):* **492.271 trái phiếu/bonds**

7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi)/*Proportion of executing rights to purchase (in case of trading the purchase right) or proportion of converting bonds into shares (in case of convertible bond trading):* **Không có**

8. Số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered to purchase/sell/present/be presented/ donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred):* **Bán/ Sell**

- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký giao dịch/*Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered for trading:* **492.271 trái phiếu/bonds**

9. Giá trị chuyển nhượng dự kiến / *Expected transferred value:* **49.227.100.000 đồng**

10. Tổng số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/*Number of shares/fund certificates/ convertible bonds expected to hold after exercising the right to purchase or number of shares expected to hold after converting bonds into shares:* **0 trái phiếu/bonds**

11. Phương thức giao dịch/*Method of transaction:* **Thỏa thuận và/hoặc khớp lệnh/ Put-through and/or order matching**

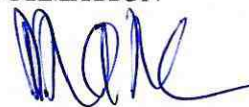
12. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time:* từ ngày/*from* **07/05/2026** đến ngày/*to* **05/06/2026**

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu/ Archived.

**CÁ NHÂN BÁO CÁO
REPORTING INDIVIDUAL TO DISCLOSE
INFORMATION**



Đoàn Hữu Thuận